

SỰ TƯƠNG ĐỒNG VÀ KHÁC BIỆT VỀ KHÔNG GIAN TRONG TRUYỆN CỔ TÍCH THẦN KÌ NGƯỜI VIỆT VÀ NGƯỜI HÀN

LƯU THỊ HỒNG VIỆT*

TÓM TẮT

Trong truyện cổ tích thần kì của người Việt và người Hàn, không gian thiên giới, thủy phủ và động tiên được miêu tả với vẻ đẹp lung linh, huyền ảo, con người trở nên bất tử. Không gian địa ngục phản ánh niềm tin của dân gian hai nước về thế giới sau khi chết. Một số không gian mang tính cản trở hoặc phi cản trở đối với nhân vật. Sự dịch chuyển không gian của nhân vật là hành trình tìm kiếm hạnh phúc và thay đổi số phận... Bên cạnh những điểm tương đồng, không gian trong truyện cổ tích thần kì Việt Nam, Hàn Quốc cũng có nhiều điểm khác biệt.

Từ khóa: tương đồng và khác biệt, truyện cổ tích thần kì, Việt Nam, Hàn Quốc.

ABSTRACT

The similarities and differences about the space in Vietnamese and Korean magic fairytales

In Vietnamese and Korean magic fairytales, heaven space, underwater space and wonderland are described with shimmering beauty, magic, where humans become immortal. Hell space reflects the belief of the Vietnamese and Korean about the world after death. Some space may or may not hinder the character. The changing of the character's space is the journey to find happiness and to change their fate. Besides the similarities, Space in magic Vietnamese and Korean fairytales also have many differences.

Keywords: similarities and differences, magic fairytale, Vietnamese, Korean.

1. Đặt vấn đề

“Không gian trong truyện cổ tích” là một phương diện thi pháp của thể loại truyện cổ tích, nó mang đặc trưng thể loại rất rõ, thể hiện quan điểm của nhân dân về con người, xã hội và cuộc sống của các vùng miền qua nhiều thời gian. Trong truyện cổ tích thần kì của hai nước Việt Nam - Hàn Quốc có các dạng biểu hiện không gian có nhiều điểm tương đồng và khác biệt. Hiện nay, ở Việt Nam, việc nghiên cứu so sánh truyện cổ tích Việt Nam và Hàn Quốc đã được đặt ra nhưng còn nhiều khoảng trống chưa được đề cập. Một trong số đó là việc so sánh

những nét tương đồng và khác biệt từ phương diện “không gian trong truyện cổ tích thần kì” trong truyện cổ tích hai nước. Bài viết góp phần làm sáng tỏ vấn đề này qua việc khảo sát 81 truyện cổ tích thần kì của người Hàn và 99 truyện cổ tích thần kì của người Việt.

2. Khái niệm “truyện cổ tích thần kì” và truyện cổ tích thần kì của Việt Nam, Hàn Quốc

2.1. Khái niệm “truyện cổ tích thần kì”

Nghiên cứu về truyện cổ tích, Chu Xuân Diên [3, tr.204] đã chỉ ra một số đặc điểm của truyện cổ tích thần kì như sau: loại truyện cổ tích thần kì cũng có

* ThS, Trường Đại học Đà Lạt

nhiều yếu tố cổ xưa có liên quan đến những quan niệm thần thoại và tín ngưỡng của con người thời thị tộc, bộ lạc; có liên quan với quan niệm vạn vật hữu linh và tín ngưỡng vật tổ; có liên quan với tín ngưỡng và nghi lễ hiến tế. Nhân vật trung tâm của truyện cổ tích thần kì là những người mồ côi, người con riêng, người em út, người đi ở, người làm thuê và người lao động nghèo khổ nói chung... Những nhân vật ấy là nạn nhân của chế độ tư hữu tài sản, của chế độ gia đình phụ quyền, và của chế độ xã hội có giai cấp. Truyện cổ tích thần kì đã miêu tả những nhân vật bất hạnh ấy theo khuynh hướng lí tưởng hóa.

Theo Lê Chí Quế: “*Truyện cổ tích thần kì, như tên gọi của nó, yếu tố thần kì đóng vai trò quan trọng trong kết cấu và quá trình dẫn dắt câu chuyện. Yếu tố thần kì này có cội nguồn từ trong tín ngưỡng của nhân dân thời nguyên thủy và biểu hiện rõ nhất là trong thần thoại (...)* Trong truyện cổ tích thần kì, yếu tố niềm tin nhạt dần. Người kể chuyện chỉ mượn yếu tố thần kì để làm phương tiện hỗ trợ cho hoạt động của con người, qua đó truyền đến cho con người một bài học giáo huấn nào đấy.” [9, tr.119-120].

Trong *Từ điển thuật ngữ văn học*, Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi đã đưa ra khái niệm về truyện cổ tích thần kì như sau: “*Truyện cổ tích thần kì là bộ phận quan trọng và tiêu biểu nhất của thể loại cổ tích. Ở loại truyện này nhân vật chính vẫn là con người trong thực tại, nhưng các lực lượng thần kì, siêu nhiên có một vai trò rất quan trọng. Hầu như mọi xung đột trong thực tại giữa người với người đều bế tắc, không*

thể giải quyết nổi nếu thiếu yếu tố thần kì (...) Trong truyện cổ tích thần kì, các nhân vật thường bao gồm ba loại chính: nhân vật chính diện hay phe thiện (...), nhân vật phản diện hay phe ác (...) và các nhân vật thần kì hoặc vật báu có tác dụng kì diệu...” [4, tr.368].

Như vậy, các nhà nghiên cứu đã đưa ra nhiều cách hiểu về truyện cổ tích thần kì và giúp chúng tôi có hướng nghiên cứu phù hợp.

2.2. *Truyện cổ tích thần kì của Việt Nam, Hàn Quốc*

2.2.1. *Truyện cổ tích thần kì của Việt Nam*

Khảo sát truyện cổ tích thần kì của Việt Nam theo tiến trình lịch sử, Lê Chí Quế đã khái quát một số lớp truyện sau:

- Những truyện phản ánh bi kịch gia đình trong quá trình chuyển từ chế độ mẫu quyền sang phụ quyền, từ chế độ quần hôn và hôn nhân thị tộc sang chế độ hôn nhân đối ngẫu và hôn nhân ngoại tộc.

- Thân phận *đứa bé mồ côi* là đề tài quan trọng trong hệ thống truyện cổ tích thần kì thế giới. Ở Việt Nam, kiểu truyện cổ tích thần kì về *đứa trẻ mồ côi* được tìm thấy ở các dân tộc thiểu số nhiều hơn ở người Việt.

- Trong kho tàng truyện cổ tích thần kì Việt Nam cũng như truyện cổ tích thế giới, loại truyện *người đội lốt thú* rất phổ biến.

- Kiểu truyện khá hấp dẫn trong hệ thống cổ tích thần kì là truyện *dũng sĩ*.

Nghiên cứu về truyện cổ tích Việt Nam, Nguyễn Đồng Chi nhận định: “*Trong kho tàng truyện cổ tích Việt Nam, loại truyện thần kì không có nhiều, hay nói cách khác đi, yếu tố thần kì tuy vẫn*

có mặt trong kho tàng truyện cổ tích chúng ta, nhưng không đậm nét.” [1, tr.1587]. Ông khẳng định: “sức hấp dẫn của hầu hết các truyện cổ tích thần kì Việt Nam không phải ở cấp độ phi lí của bản thân câu chuyện, mà ở khả năng phối hợp và hoán chuyển tài tình cái huyền ảo và cái hiện thực.” [1, tr.1601].

2.2.2. Truyện cổ tích thần kì của Hàn Quốc

Cho Dong-il, Seo Dae Seok, Lee Hai-soon, Kim Dae Haeng, Park Hee-byoung, Oh Sae-young, Cho Nam Hyon là các tác giả của tài liệu *Những bài giảng văn học Hàn Quốc* (do Trần Thị Bích Phượng dịch). Trong tài liệu này, Seo Dae Seok đã dành sự quan tâm nghiên cứu về văn học dân gian, trong đó có truyện cổ tích hay còn được gọi là dân đàm. Tác giả đã phân loại truyện cổ tích thành các tiểu loại dựa vào tiêu chí lấy tính cách và đẳng cấp của nhân vật chính làm trung tâm để khảo sát: truyện kể về động thực vật, truyện kể về kẻ ngốc, truyện kể về phạm nhân, truyện kể về siêu nhân. Nhà nghiên cứu Seo Dae Seok phân truyện cổ tích thần kì (truyện kể về siêu nhân) thành một tiểu loại riêng. Theo tác giả, truyện siêu nhân là truyện kể mà nhân vật chính là những người có năng lực xuất chúng vượt khỏi chuẩn mực của người bình thường. Truyện siêu nhân, với tư cách dân đàm thuần túy, là những truyện kể dân gian được triển khai bằng hành tung thần dị, không có tính hợp lí thông thường, hoặc không có tính hiện thực về mặt lịch sử của nhân vật chính.

3. Các dạng biểu hiện không gian trong truyện cổ tích thần kì Việt Nam và Hàn Quốc

Qua khảo sát 81 truyện cổ tích thần kì của người Hàn [5], [7], [10], [2] và 99 truyện cổ tích thần kì của người Việt [1], chúng tôi nhận thấy truyện cổ tích thần kì của hai nước có các dạng biểu hiện không gian khác nhau:

- Không gian kì lạ trên cao: thiên đình, tiên cảnh, Niết bàn...

- Không gian nơi hạ giới: khu rừng thiêng, đất nước khác, vùng đất khác, đảo xa, đền, chùa, lễ hội, kinh thành; động tiên, hang quỷ quái...

- Không gian kì lạ dưới thấp: long cung - thủy phủ, địa ngục - âm phủ.

Trong phạm vi bài viết, chúng tôi tập trung nghiên cứu về không gian thiên đình, cõi tiên thuộc không gian kì lạ trên cao; đất nước khác thuộc không gian nơi hạ giới; không gian long cung - thủy phủ, địa ngục - âm phủ thuộc không gian kì lạ dưới thấp.

4. Tương đồng và khác biệt của các biểu hiện của không gian trong truyện cổ tích thần kì Việt Nam và Hàn Quốc

4.1. Không gian kì lạ trên cao

4.1.1. Sự tương đồng về không gian kì lạ trên cao

Trong các truyện cổ tích của người Việt và người Hàn, không gian cõi tiên có mối liên hệ gần gũi với không gian hạ giới, âm giới. Không gian này là một khía cạnh của yếu tố thần kì được tác giả dân gian sử dụng nhuần nhuyễn để đạt đến giá trị nội dung và nghệ thuật của truyện. Dù ở bất kì không gian nào, ở cõi Tiên, Phật, cõi trần, thủy phủ hay địa ngục, các không gian thần kì này cũng được miêu tả mang nét giống như trần thế. Sự liên hệ giữa các không gian này không khó khăn, không phức tạp. Các nhân vật có

thể từ cõi trần lên cõi tiên, từ cõi tiên xuống hạ giới một cách dễ dàng như một sự đi lại bình thường nhờ các phương tiện dịch chuyển thần kì như cỗ xe mây, chiếc gầu... Truyện *Sự tích động Từ Thức* của người Việt có miêu tả hành động Từ Thức đi lên một ngọn núi cao nhìn ra giữa cửa Thần Phù và trước mắt chàng hiện lên một hòn đảo trông như một đóa hoa sen giữa vùng biển cả. Trước cảnh vật đẹp lạ kì, Từ Thức đã di chuyển ra khơi đến hòn đảo bằng chiếc thuyền. Không gian Từ Thức đến là một không gian thần kì trong những ngọn núi: *“Chẳng bao lâu thuyền đã ghé đảo. Đang mê mải nhìn, chàng bỗng thấy ở sườn núi đá gần đó có một cửa hang khá rộng. Bèn vịn cây rẽ cỏ tìm đến tận nơi.”* [1, tr.948]. Từ Thức đi vào hang được một đoạn thì cửa hang đã đóng sập lại. Ban đầu Từ Thức đi trong hang tối, nhưng càng đi thì càng nhiều cảnh bắt ngờ hiện ra trước mắt, đó không phải là cảnh vật của trần gian mà là tiên cảnh. Từ Thức đã đến được không gian tiên giới, được các tiên nữ đón tiếp chu đáo: *“Khi leo lên đến đỉnh thì Từ Thức bỗng thấy cả một tòa nhà lộng lẫy hiện ra trước mắt (...) Lập tức đêm hôm ấy trong bữa tiệc tung bừng có quần tiên tụ hội, hai người chính thức làm lễ giao bôi. Khách tiên từ các động vui vẻ cạn chén chào mừng chàng rể mới đến nhập tịch làng tiên...”* [1, tr.948]. Trong từ điển biểu tượng văn hóa thế giới, các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng: *“Ý nghĩa tượng trưng của núi có nhiều mặt, vừa là chiều cao vừa là điểm trung tâm. Với những đặc điểm: cao, thẳng đứng, gần trời, núi tham gia vào hệ biểu tượng của cái siêu tại, siêu phàm với*

tính cách là trung tâm của những hiện tượng hiển linh trong khí quyển và rất nhiều sự tích thần hiện. (...) Núi là nơi trời và đất gặp nhau, là nơi của thánh thần và là điểm cuối của con đường đi lên của con người.” [6, tr.699]. Qua *Chuyện Từ Thức lấy vợ tiên*, chúng tôi nhận thấy ý nghĩa của núi trong văn hóa Việt Nam cũng như vậy. Chi tiết Từ Thức gặp tiên và có thời gian hạnh phúc nồng nàn bên nàng tiên Giáng Hương đã chứng tỏ sự tương đồng trong quan niệm về “núi” - một trong những biểu tượng không gian thiêng mang nhiều điểm tương đồng với quan niệm của nhiều nền văn hóa khác trên thế giới. Sự dịch chuyển không gian của nhân vật Từ Thức đã giúp chàng khám phá những vẻ đẹp thần bí, đến với tình yêu tiên giới mặc dù không toại nguyện và cuối cùng chàng đành trở về cõi tục, thậm chí hơn bao giờ hết về số phận của mình trên thế gian trong sự lạc lõng, hoàn toàn xa lạ với thế gian.

Người Hàn có truyện *Chàng đốn củi và nàng tiên* có nhiều chi tiết giống truyện *Sự tích động Từ Thức* của người Việt. Tương tự như nhân vật Từ Thức, nhân vật chàng đốn củi trong truyện của người Hàn cũng có hành động trèo lên ngọn núi và gặp các nàng tiên: *“Trên đỉnh núi ấy có một cái hồ mà các nàng tiên thường xuống tắm”* [7, tr.189]. Hình ảnh ngọn núi xuất hiện hai lần trong truyện: Lần thứ nhất, ngọn núi là không gian gặp gỡ giữa chàng đốn củi và nàng tiên. Lần thứ hai, ngọn núi là không gian kết nối với thế giới trên cao, giúp chàng trai lên đến thượng giới để đoàn tụ cùng vợ con. Như vậy, người Hàn cũng quan

niệm: Núi là nơi của thánh thần, là nơi trời và đất gặp nhau. Nhờ có hoàn cảnh thần kì, vật thần kì, chàng trai đã tìm được hạnh phúc nhưng hạnh phúc đó lại rời xa chàng, để cho chàng sống với nỗi nhớ vợ con khôn nguôi. Truyện xuất hiện không gian kì lạ trên cao nhưng vẫn kết thúc bi kịch, đây là điểm tạo nên sự tương đồng của truyện cổ tích Hàn Quốc với truyện cổ tích Việt Nam.

Không gian thiên giới được người Việt và người Hàn được miêu tả là một không gian lộng lẫy, cuộc sống nơi đây sung sướng, con người bất tử. Nhưng ở không gian này, các thần tiên có tình cảm và làm các công việc chăn trâu, dệt vải như người phàm trần, các mối quan hệ có nhiều mâu thuẫn như trong cuộc sống đời thường của người trần gian (*Á Chức chàng Nguru* - Việt Nam, *Kyon-u, người chăn gia súc và Chik-Nyo, người thợ dệt* - Hàn Quốc).

4.1.2. Sự khác biệt về không gian kì lạ trên cao

Thế giới khác trong những ngọn núi và không gian thượng giới trong truyện cổ tích Việt Nam - Hàn Quốc có nhiều điểm tương đồng nhưng cũng có nhiều điểm khác biệt. Truyện *Chàng đốn củi và nàng tiên* của người Hàn, nhân vật chàng trai lên thượng giới nhờ chiếc gầu thần kì, chàng từ thượng giới trở về thăm người thân nơi hạ giới nhờ sự giúp đỡ của con ngựa thần, khác với cỗ xe mây trong truyện *Sự tích động Từ Thức* của người Việt.

Sự dịch chuyển không gian của

nhân vật từ cõi tiên về hạ giới là sự dịch chuyển khiến nhân vật ngạc nhiên, cảm thấy lạc lõng vì người Việt quan niệm một năm ở cõi tiên bằng ba trăm năm ở hạ giới. Thời gian Từ Thức ở cõi tiên chỉ có ba năm nhưng khi trở về quê hương, trở về cõi trần, không một ai còn biết tới chàng, tất cả mọi việc đã đổi khác. Vì lẽ đó, Từ Thức trở lại quê hương nhưng lại cảm thấy lạc lõng, cô đơn, buồn rầu vô hạn. Theo người Hàn: dù ở không gian nào thời gian cũng trôi chảy như thời gian ở hạ giới, nếu có khác thì cũng chỉ là sự chênh lệch không đáng kể. Vì vậy, nhân vật chàng trai ở truyện *Chàng đốn củi và nàng tiên* từ thiên giới về hạ giới vẫn gặp được mẹ, mọi cảnh vật không xa lạ với chàng. Trong truyện *Cán rìu bị một ruồng*, nhân vật chàng đốn củi bị lạc vào động tiên và gặp hai đạo sĩ đang chơi cờ, sau đó anh ra khỏi hang, trở về nhà trong sự ngạc nhiên: “*anh ta lại bị một cú sốc nữa vì anh ta thấy vợ con đang làm giỗ lần thứ hai cho anh (...) họ giải thích cho anh rằng anh đã mất tích từ hai năm trước.*” [7, tr.340]. Lạc vào thế giới của thần tiên nhưng khi trở lại cuộc sống trần gian, chàng đốn củi vẫn may mắn được sum họp cùng gia đình, chia sẻ điều bất ngờ diễn ra trong thời gian xa nhà cùng với người thân.

Khảo sát kiểu truyện ông Ngâu bà Ngâu qua truyện *Á Chức chàng Nguru* (Việt Nam), truyện *Kyon-u người chăn gia súc và Chik-nyo người thợ dệt* (Hàn Quốc), chúng tôi nhận thấy có những khác biệt về không gian kì lạ trên cao - thiên giới như sau:

	Nhân vật chính	Không gian gặp gỡ	Nguyên nhân xa cách	Hành động của người cha trên thiên giới	Phương tiện hỗ trợ sự dịch chuyển của nhân vật	Quan niệm về không gian
Hàn Quốc	Nàng Chik-nyo, chàng Kyon-u đều là người trên thiên giới	Vương quốc trên thiên giới	Chàng trai, cô gái vì quá yêu nhau nên xao nhãng công việc, bị cha trời trừng phạt	Người cha trời nghiêm khắc trừng phạt hai con vì hai con xao nhãng công việc	Đàn chim dang rộng cánh làm cầu bắc ngang sông	Thượng giới giống hạ giới: trên thượng giới có nhiều vương quốc khác nhau, mỗi vương quốc có đức vua riêng. Trị vì cả thiên giới là Ngọc Hoàng
Việt Nam	Cô gái là con trời, chàng trai là người trần gian	Khu rừng sâu	Nàng tiên tìm thấy áo tiên, bay về trời	Lệnh cấm của Ngọc Hoàng: không cho phép người hạ giới sống ở thượng giới	Dây thần, Đàn qua đội đá bắc cầu qua sông	Thiên giới và hạ giới có sự phân biệt qua lệnh cấm của Ngọc Hoàng

4.2. Không gian hạ giới - đất nước khác

4.2.1. Sự tương đồng về không gian hạ giới - đất nước khác

Việt Nam và Hàn Quốc đều chịu ảnh hưởng của nền văn hóa Trung Hoa và mối quan hệ, giao lưu Việt - Trung, Hàn - Trung đã có từ xa xưa. Vì vậy, trong truyện cổ tích thần kì của người Việt và người Hàn, đất nước khác mà nhân vật di chuyển đến là đất nước Trung Hoa. Trên đường đến đất nước này, các nhân vật phải trải qua nhiều gian nan, hiểm nguy. Nhân vật chàng trai được người Hàn kể trong truyện *Anh gia nô thành hoàng đế Trung Quốc*, *Giấc mộng không thể giải được* phải di chuyển nhiều lần, bị giam cầm trong tù ngục vì trái lệnh của quan trên và nhà vua ở đất nước mình. Khi đến Trung Quốc, chàng trai đã thực hiện thành công việc làm tương như không thể làm được hay điều bất khả trong giấc mộng cũng được làm sáng tỏ. Đến đất nước khác là hành trình nhân vật đi tìm điều kì diệu, cơ hội mới trong cuộc sống. Cho nên, kết thúc truyện, các nhân

vật có được một cuộc sống sung sướng, giàu sang và quyền lực.

Người Việt có bốn truyện xuất hiện không gian đất nước khác - đất nước Trung Hoa: *Truyện Thủ Huồn*, *Bốn anh tài*, *Con chim khách màu nhiệm*, *Khổng lồ đúc chuông*. Hình ảnh đất nước Trung Hoa tuy không xuất hiện trong nhiều truyện cổ tích thần kì của người Việt và người Hàn nhưng cũng là những chi tiết quan trọng giúp chúng ta hiểu thêm về mối quan hệ của Việt Nam, Hàn Quốc với đất nước Trung Hoa: Ở truyện *Bốn anh tài* có ba chi tiết chứng tỏ quan hệ gần gũi của hai nước Việt - Trung mặc dù đó là sự thù địch, hư cấu tạo nên câu chuyện: cha mẹ của chàng trai cho hoàng đế Trung Hoa vay tiền, nhân vật chàng trai theo sự gợi ý của người mẹ đã đến Trung Hoa đòi nợ nhà vua, sau một thời gian mâu thuẫn, xung đột, nhà vua kinh sợ trước hành động phi thường của các chàng trai nên chấp thuận đưa 70 vạn lạng vàng. Truyện *Khổng Lồ đúc chuông*, nhân vật Khổng Lồ được nhà vua phái

sang Trung Hoa xin đồng đen để đúc các khí vật thờ Phật. Sau bao ngày trời non, lội suối, Khổng Lô đã đến được kinh đô của Trung Hoa và thành công trong việc xin đồng, mang đồng về cho đất nước. Ngoài ra, người Việt còn xây dựng các nhân vật là người Việt được làm vua ở Trung Hoa, hội tụ đủ sự thông minh, tài trí (*Con chim khách màu nhiệm*) hay những nhân vật biết hối lỗi, sửa sai để trở thành người tốt được đầu thai làm vua nước Trung Hoa (*Truyện Thủ Huồn*).

Xây dựng các nhân vật chàng trai tài giỏi, thông minh, khỏe mạnh và bản lĩnh vượt qua mọi trở ngại trên đường đến Trung Hoa cũng như sự thách thức của nhà vua ở đất nước này, tác giả dân gian Việt và dân gian Hàn muốn gửi gắm niềm tự hào về đất nước, con người của dân tộc mình. Đất nước khác là điểm đến của nhân vật, điều này chứng tỏ nhân vật đã mở rộng phạm vi hoạt động, tạo nên sự hấp dẫn, lôi cuốn của các truyện cổ tích thần kì.

4.2.2. Sự khác biệt về không gian hạ giới - đất nước khác

Nguyên nhân, mục đích đến đất nước khác: Ở truyện của người Hàn, nhân vật đến Trung Hoa xuất phát từ nguyên nhân mang tính cá nhân. Nhân vật tự đưa mình vào tình thế khó xử qua một câu chuyện có sự móc nối các sự việc với nhau và sự việc cuối cùng có liên quan đến vua nước Trung Hoa, bị đưa đến Trung Hoa. Ở nơi này, nhân vật phải chứng minh, thực hiện được điều mình đã nhận, đã nói, nếu không thực hiện được sẽ mất cả tính mạng. Cho nên, sự di chuyển không gian của nhân vật là việc không mong muốn. Truyện của người Việt chủ yếu xây dựng nhân vật từ

giã gia đình, quê hương đến đất nước khác xuất phát từ sự gợi ý của người thân, sự điều động của nhà vua. Nhân vật ra đi mang tính chất tự nguyện, không bị áp lực. Công việc nhân vật đảm nhận có liên quan đến sự phát triển của đất nước. Nhân vật trong truyện *Khổng Lô đúc chuông* của người Việt sang Trung Hoa xin đồng đen mang về nước đúc bốn thứ bảo khí thờ Phật: một cái tháp cao chín tầng, một tượng Phật cao sáu trượng, một cái đỉnh to bằng mười người ôm và một quả chuông. Việc làm, hành động của nhân vật cũng gắn với phong tục đúc đồng truyền thống của người Việt (phong tục này từ thời Bắc thuộc).

Mâu thuẫn diễn ra ở đất nước khác: Nhân vật trong truyện cổ tích của người Việt phải đối mặt với mâu thuẫn, xung đột với vua, quan ở đất nước khác: Chàng trai cùng ba người bạn tài năng phi thường đến Trung Hoa gặp vua để đòi một món nợ, vua Trung Hoa lấy làm lạ nhưng vẫn cho quân tiếp đón bốn chàng trai. Thấy bốn chàng trai chỉ trong ba ngày đã ăn hết gạo nửa kho thức ăn, nhà vua sai mấy viên đại thần tìm cách ám hại họ, cả hai lần ám sát đều không thành: “*Người ta được lệnh mời bốn anh chàng lên thuyền chơi hồ, rồi nhè lúc thuyền ra giữa hồ thì đánh đắm cho chết đuối tất cả (...) Thấy họ sống yên lành, hoàng đế tức giận, vội sai dọn yến khoản đãi, rồi chờ lúc họ no say mới sai mấy đội quân xông vào vây chém.*” [1, tr.500]. Các truyện của người Hàn không đề cập khía cạnh mâu thuẫn này, truyện chỉ đề cập sự tò mò của vua Trung Hoa muốn biết khả năng của một người bên nước Triều Tiên: “*Ta nghe nói bên nước Triều Tiên có người biết bay. Hãy cho người đó*

sang đây cho ta được một lần thưởng thức.” [10, tr.210].

4.3. Không gian kì lạ dưới thấp

4.3.1. Sự tương đồng về không gian kì lạ dưới thấp

Thế giới thủy phủ không tách rời riêng rẽ mà có quan hệ qua lại với các không gian khác qua các chi tiết Long vương trọng dụng, nhờ vả người hiền tài ở trần gian, con của các thủy thần kết hôn với người hạ giới, người hạ giới cứu mạng con của Long vương, Long vương tặng ân nhân là người hạ giới vật quý... Không gian long cung được miêu tả trong các truyện cổ tích thần kì của người Hàn và người Việt là không gian mang vẻ đẹp lung linh, nơi có nhiều ngọc ngà, châu báu. Truyện *Người thợ mộc Nam Hoa* của người Việt có nhân vật ông Chuẩn - người thợ mộc khéo tay, tài năng. Tiếng tăm của ông Chuẩn ngày càng lan rộng khắp nơi, đức Long vương nghe tin ông tinh thông nghề mộc nên mời ông xuống sửa lại hoàng cung. Với bàn tay khéo léo và sự nhiệt tình trong công việc, ông Chuẩn đã dựng lên rất nhiều cung điện, lầu gác, hành lang, cầu, cửa, thủy tạ... làm cho một chốn hoang vu trở nên rực rỡ cả một vùng biển cả. Long vương ban thưởng cho người thợ mộc đức độ, tài hoa ba mươi viên ngọc lấp lánh. Phần thưởng này đã giúp gia đình người thợ mộc trở nên giàu có, sung túc. Nhân vật chàng trai ở truyện *Cứu vật vật trả ân, cứu nhân nhân trả oán* có quan hệ tốt với rắn - con của vua dưới thủy phủ, được rắn mời xuống thủy phủ chơi, gặp gỡ Thủy tề, được Thủy tề tặng một cây đàn thần. Tương tự như các truyện của người Việt, người Hàn cũng muốn gửi gắm sự lạc quan và tràn đầy hi vọng qua các

truyện có hình ảnh thế giới khác dưới thấp. Truyện *Nàng tiên ốc* có nhân vật chính là con gái của Thủy tề, nàng đem hạnh phúc đến cho chàng trai nghèo, đồng thời giúp chàng vượt qua tất cả khó khăn, thử thách: “*Anh hãy cầm chiếc nhẫn này ném xuống biển. Sau đó, Thủy Tề cha của em sẽ giúp anh*” [7, tr.187]. Ông lão đánh cá trong truyện *Viên ngọc quý* đã cứu con của Long vương, được Long vương mời xuống long cung và tặng viên ngọc quý... Các nhân vật di chuyển xuống thủy phủ được sự trợ giúp của các thần ở dưới nước hoặc một vật thần kì ném xuống nước, nước tự rẽ thành lối cho nhân vật di chuyển xuống thủy phủ. Các truyện cổ không gian thủy phủ đã phản ánh rõ nét triết lí “ở hiền gặp lành” của dân gian hai nước Việt Nam, Hàn Quốc. Thế giới khác dưới nước được dân gian hai nước kể tới trong các câu chuyện xuất phát từ ý nghĩa của nước: “*Những ý nghĩa của nước có thể quy về ba chủ đề chiếm ưu thế: nguồn sống, phương tiện thanh tẩy, trung tâm tái sinh.*” [6, tr.709] và “*Nước trừng trị những kẻ có tội, nhưng không thể làm hại những người chính trực, họ không có điều gì phải sợ những trận nước dâng cao. Những dòng nước dìm chết chỉ nhằm vào những kẻ có tội, đối với những người chính trực, những dòng nước đó hóa thành nước của sự sống.*” [6, tr.713]. Vì vậy, các nhân vật trong truyện cổ tích thần kì Việt - Hàn di chuyển xuống thủy phủ tức là đến một thế giới mới, sự sống mới, vào cõi vĩnh hằng.

Nếu cai quản thế giới dưới nước là Long vương thì Diêm vương là người cai quản âm phủ. Truyện *Thủ Huồn* của người Việt và truyện *Lộc của Thạch Sùng*

của người Hàn kể về nhân vật di chuyển xuống âm phủ để biết rõ về số phận của mình. Khi biết rõ nguyên nhân, nhân vật trở lại trần gian một cách dễ dàng. Trở lại trần gian, các nhân vật đều có sự thay đổi lớn. Nhân vật Thạch Sùng được hưởng cuộc sống hạnh phúc, giàu sang. Nhân vật Thủ Huồn biết hối lỗi, trở thành một người tốt, luôn làm việc thiện giúp đỡ người khác. Sau khi chết, Thủ Huồn được đầu thai làm vua nước Trung Hoa. Sự dịch chuyển từ trần gian xuống âm phủ của hai nhân vật mang ý nghĩa là hành trình thay đổi số phận. Truyện *Cùng sang thế giới bên kia* (Hàn Quốc) và *Cái kiến mày kiến củ khoai, Thủ Huồn* (Việt Nam) kể về những hình phạt của Diêm vương đối với các tội nhân: người bỏ bạn đồng hành bị quăng vào chảo dầu (*Cùng sang thế giới bên kia*), người làm nhiều điều tội lỗi bị tra tấn bằng nhiều hình thức như mổ bụng, móc mắt, cắt tay, xẻo thịt (*Thủ Huồn*). Ngược lại, những nhân vật hiền lành, lương thiện sau khi chết được hưởng cuộc sống tốt đẹp. Qua đây, chúng ta hiểu rõ hơn suy nghĩ của người Việt và người Hàn về thế giới sau khi chết. Các truyện có tính giáo dục sâu sắc, giúp các thế hệ sống tốt hơn, tránh mọi việc làm xấu xa, tội lỗi.

4.3.2. Sự khác biệt về không gian kì lạ dưới thấp

Người Việt và người Hàn xây dựng các nữ nhân vật hi sinh bản thân mình để đem lại sự yên bình cho người khác, nhưng khi ở thế giới khác dưới nước - thủy phủ, các nữ nhân vật lại có những số phận khác nhau: nhân vật Shim Ch'ong (*Shim Ch'ong người con gái hiếu thảo* - truyện Hàn Quốc) là một người con hiếu thảo, hiền lành đã hi sinh bản thân mình

để giúp cha thực hiện lời hứa với Phật. Cô gieo mình xuống biển và được Thủy tề nhận làm con nuôi. Thủy tề lo lắng, quan tâm đến Shim Ch'ong và cho nàng trở lại trần gian. Nàng Bích Châu trong truyện *Nguyễn Thị Bích Châu* của người Việt cũng tự nguyện hi sinh bản thân - gieo mình xuống biển để đoàn quân của nhà vua được bình an nhưng khi ở thủy phủ, nàng phải chịu một cuộc sống bất hạnh bởi giao thần hung ác. Như vậy, theo quan niệm của người Việt, thế giới khác dưới nước mang nhiều nét như trần gian, cũng có thần tốt, thần xấu. Người Việt muốn phản ánh đến số phận của người phụ nữ chịu nhiều thiệt thòi trong xã hội phong kiến xưa. Truyện về nàng Shim Ch'ong của người Hàn quan tâm phản ánh đến sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ. Nhân vật di chuyển từ không gian thủy phủ về hạ giới để tiếp tục thực hiện mong ước của bản thân.

Tần số xuất hiện của không gian long cung - thủy phủ trong truyện cổ tích thần kì người Việt cao hơn truyện của người Hàn: xuất hiện ở 10/99 truyện của người Việt mà chúng tôi khảo sát: *Sự tích con dā tràng*, *Sự tích núi ngũ hành*, *Cứu vật vật trả ân*, *cứu nhân nhân trả oán*, *Ấm dương giao chiến*, *Con chó, con mèo và anh chàng nghèo khổ*, *Người thợ mộc Nam Hoa*, *Giáp Hải*, *Ông Dài ông Cộc hay là sự tích thần sông Kì-cùng*; *Cô con gái thần nước mè chàng đánh cá*, *Nguyễn Thị Bích Châu...* nhưng chỉ xuất hiện trong 4/81 truyện của người Hàn: *Viên ngọc quý*, *Cái lọ thần*, *Shim Ch'ong người con gái hiếu thảo*, *Nàng tiên ốc*.

Không gian địa ngục - âm phủ xuất hiện trong truyện cổ tích thần kì của hai nước cũng có nét khác biệt. Sự dịch

chuyển không gian của nhân vật từ mặt đất xuống địa ngục được người Việt kể là hành trình của người sống xuống thăm người đã chết và qua một không gian dẫn lối xuống địa ngục là khu chợ Mạnh-ma. Ở không gian này có những tên quỷ gác cổng với bộ mặt góm ghiếc, nhiều hình phạt dã man (truyện *Thủ Huồn*). Khác với truyện của người Việt, người Hàn không miêu tả rõ về không gian âm phủ và quan niệm: âm phủ là một không gian cách biệt với trần gian bởi con sông: “*Vậy thì tôi sẽ đưa anh qua sông này, băng qua con sông này là sẽ đến được chỗ của Diêm vương đấy (...) Qua đến bên kia sông, anh nhìn thấy một dinh thự rất to, đi vào bên trong thì thấy Diêm vương đang bệ vệ ngồi trên cao*” [10, tr.196]. Con sông đã trở thành con đường dẫn lối đến âm phủ, không gian âm phủ được người Hàn trần tục hóa hơn so với truyện cổ tích thần kì của người Việt. Qua không gian địa ngục - âm phủ, người Việt còn gửi gắm niềm tin vào sự luân hồi, có kiếp sau qua chi tiết Thủ Huồn biết hối lỗi nên sau khi chết không bị trừng phạt mà còn được đầu thai làm vua nước Trung Hoa. Các truyện của người Hàn không phản ánh quan niệm về sự luân hồi như truyện của người Việt.

5. Kết luận

5.1. Trong các truyện cổ tích của người Việt và người Hàn, không gian vũ trụ ba tầng thiên giới - hạ giới - âm giới có mối liên hệ gắn gũi, qua lại với nhau. Sự liên hệ giữa các không gian này dễ dàng như một sự đi lại bình thường nhờ các phương tiện dịch chuyển thần kì. Không gian thiên giới, thủy phủ và động tiên được miêu tả mang vẻ đẹp lung linh, huyền ảo và nhiều vàng bạc, châu báu, là

nơi làm cho con người trở nên bất tử. Các không gian thần kì này cũng được miêu tả mang nét giống như trần thế về con người và công việc: nhân vật thần tiên biết yêu, ghét, giận, hờn, luôn khát khao hạnh phúc và thành thạo với các công việc dệt vải, chăn trâu... Ngoài ra, những mâu thuẫn, xung đột giữa các nhân vật thần, tiên cũng tương tự như con người. Các vật hỗ trợ nhân vật chính di chuyển không gian là những vật bình thường, gần gũi với đời sống sinh hoạt của người dân hai nước nhưng đã được gắn thêm một sức mạnh thần kì.

5.2. Các không gian trong truyện cổ tích thần kì của người Việt và người Hàn có sự khác nhau về tần số xuất hiện. Mục đích, nguyên nhân và phương tiện dịch chuyển đến các không gian của nhân vật cũng khác nhau (người Việt kể về nhân vật di chuyển đến đất nước khác vì thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm với đất nước, người Hàn chỉ quan tâm, khai thác đến mục đích mang tính chất cá nhân của nhân vật; phương tiện dịch chuyển từ không gian kì lạ trên cao - thiên giới về hạ giới của nhân vật trong kiểu truyện Ông Ngâu bà Ngâu: cỗ xe mây (truyện của người Việt), con ngựa thần (truyện của người Hàn). Mâu thuẫn, xung đột diễn ra ở các không gian kì lạ trên cao, dưới mặt đất hay ở thủy phủ được người Việt kể chi tiết, cụ thể và đề cập nhiều nguyên nhân tạo nên mâu thuẫn hơn so với các truyện của người Hàn. Người Hàn quan niệm thời gian ở thế giới kì lạ giống như thời gian ở hạ giới, có truyện có sự chênh lệch nhưng cũng không đáng kể. Khác với quan niệm của người Hàn, người Việt quan niệm thời gian ở thế giới kì lạ ba năm bằng ba trăm năm ở hạ giới.

5.3. Không gian trong truyện cổ tích thần kì của hai nước Việt Nam, Hàn Quốc phản ánh đời sống tinh thần phong phú, đa dạng của người dân hai nước. Các thành tố văn hóa như cảnh quan đất nước, tín ngưỡng, tôn giáo, phong tục, lối sống và tính cách của người Việt và người Hàn đã chi phối đến việc xây dựng các không gian trong truyện cổ tích thần kì.

5.4. Shaman giáo, Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo có ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của người dân hai nước Việt Nam, Hàn Quốc nhưng mỗi nước lại chịu sự ảnh hưởng với mức độ đậm nhạt khác nhau. Trong văn hóa Hàn Quốc, tín ngưỡng bản địa Shaman và Nho giáo được thể hiện đậm nét. Còn ở Việt Nam,

tín ngưỡng vạn vật hữu linh, vạn vật tương giao và Phật giáo có sự ảnh hưởng, chi phối sâu sắc hơn. Thuyết luân hồi của đạo Phật đã trở thành chỗ dựa và phương tiện nghệ thuật giúp cho tác giả dân gian Việt thực hiện ước mơ công bằng xã hội cùng với lí tưởng thâm mỹ của mình. Vì vậy, không gian trong truyện cổ tích thần kì của hai nước xuất hiện nhiều điểm khác biệt.

Qua các biểu hiện không gian trong truyện cổ tích thần kì của người Việt và của người Hàn, chúng ta hiểu phần nào về giá trị nghệ thuật của thể loại cổ tích trong khu vực, sự tương đồng, sự độc đáo trong sáng tạo của tác giả dân gian và sự đa dạng của mỗi nền văn hóa trong khu vực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đông Chi (2000), *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam (I, II)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Cho Myeong Sook, Vương Thị Hoa Hồng (dịch và biên soạn) (2007), *Những truyện cổ hay Hàn Quốc*, Nxb Viện nghiên cứu Ngôn ngữ và Văn hóa Hàn - Việt.
3. Chu Xuân Diên (2003), “*Truyện cổ tích*”, *Văn học Việt Nam, Văn học dân gian: những công trình nghiên cứu*, Nxb Giáo dục, tr.204.
4. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (2004), *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb Giáo dục.
5. Jeon Hye Kyung (2005), *Nghiên cứu so sánh truyện cổ Hàn Quốc và Việt Nam thông qua tìm hiểu sự tích động vật*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
6. Jean Chevalier, Alain Gheerbrant (1997), *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới*, Nxb Đà Nẵng.
7. Đặng Văn Lung (chủ biên) (1998), *Truyện cổ Hàn Quốc*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
8. Nguyễn Thị Kim Ngân (2008), *Sự dịch chuyển không gian trong cổ tích thần kì Việt*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
9. Lê Chí Quế (chủ biên) (2001), *Văn học dân gian Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
10. Seo Cheong Oh (2011), *100 chuyện ngày xưa đặc sắc Hàn Quốc*, Đỗ Ngọc Luyện dịch, Nxb Hội Nhà văn.
11. Nguyễn Bá Thành (1996), *Tương đồng văn hóa Việt Nam - Hàn Quốc*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 24-02-2014; ngày phản biện đánh giá: 17-3-2014;
ngày chấp nhận đăng: 16-7-2014)